

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 5 K10 Mã lớp học 30,589 Thực hành

Môn học: CMH40 Hệ thống CIM

Giáo viên: Nguyễn Thanh Quyên

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 22/10 đến 17/11

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182739	Chu Hoàng Anh	04/07/2000	9		<u>hah</u>	
2	CD183161	Phạm Đức Anh	15/09/1998	9		Anh	
3	CD183121	Nguyễn Quốc Đăng	12/01/2000	9		<u>Ng</u>	
4	CD183067	Đỗ Thành Đạt	12/12/2000	9		Dat	
5	CD182882	Lê Tuấn Đạt	03/11/2000	9		<u>LeT</u>	
6	CD183057	Nguyễn Việt Đạt	06/08/1997	9			Học lại
7	CD181472	Đỗ Văn Doanh	28/02/2000	9		Dn	
8	CD183070	Cao Sỹ Đức	02/12/1999	10		<u>Sc</u>	
9	CD182708	Nguyễn Việt Đức	05/01/1999	9		Đức	
10	CD182935	Nguyễn Hữu Dũng	12/02/2000	10		Dung	
11	CD182957	Nguyễn Ánh Dương	20/06/2000	9		Duong	
12	CD182879	Phạm Thành Duy	14/06/2000	9		Duy	
13	CD182656	Nguyễn Danh Việt Hoàng	02/07/2000	9		<u>Hs</u>	
14	CD183094	Hoàng Văn Hùng	10/08/1999	10		Hg	
15	CD182705	Đỗ Khắc Khải	28/07/2000	9		khai	
16	CD182850	Hoàng Văn Khanh	01/06/2000	8		phai	
17	CD182920	Long Văn Khanh	15/04/2000	9		<u>Long</u>	
18	CD182941	Trương Minh Khoa	20/09/2000	9		Khoa	
19	CD182699	Vũ Minh Khương	12/04/2000	9		Khương	
20	CD182904	Nguyễn Công Linh	07/12/2000	9		linh	
21	CD182766	Nguyễn Văn Linh	23/05/2000	9		linh	
22	CD182839	Đặng Thế Long	01/04/2000	9		<u>TL</u>	
23	CD182817	Tăng Xuân Long	29/07/2000	9		Long	
24	CD182874	Vũ Đức Mạnh	25/06/2000	9		Mạnh	
25	CD183056	Nguyễn Đức Minh	18/08/2000	9		Minh	
26	CD183059	Đỗ Thanh Phong	19/02/2000	9		Phong	
27	CD183188	Phan Văn Phú	11/04/1995	10		Phu	
28	CD182670	Phan Văn Phước	24/01/1999	9		Phuoc	
29	CD182977	Hoàng Minh Quang	18/07/1998	9		Quang	
30	CD182997	Phùng Văn Quang	14/12/2000	9		Quang	
31	CD182768	Lý Hồng Tài	22/08/1999	9			Học lại
32	CD182624	Ngô Quang Thái	05/12/2000	9		Thai	
33	CD182940	Nghiêm Đình Thắng	17/05/2000	9		Thang	
34	CD182665	Nguyễn Trọng Thắng	12/04/1998	9		Thang	
35	CD182988	Hồ Sỹ Thành	31/07/2000	9		Thanh	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182868	Giáp Đức Thiện	25/11/2000	9		Thiện	
37	CD182828	Đoàn Văn Trí	13/07/2000	8		Trí	
38	CD182902	Phan Văn Trí	04/04/2000	9		Trí	
39	CD182718	Lê Anh Tú	09/05/2000	10		Tú	
40	CD182664	Nguyễn Văn Tú	13/10/2000	9		Tú	
41	CD182841	Lê Khắc Tuấn	01/09/2000	9		Tuấn	
42	CD182853	Phạm Văn Việt	09/09/2000	9		Việt	

Tổng số SV tham gia thực hành.....42

Số sinh viên đạt:.....40

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thanh Quyết

Nguyễn Thanh Quyết

TRƯỞNG KHOA

PGS. Tăng Huy

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**